TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2016/HS-ST
Ngày: 10 – 6 – 2016.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Minh Tiếp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Khương

2. Ông Nguyễn Hoàng Liêm.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thới Phần – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Nam - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 10 tháng 6 năm 2016, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2016/HSST, ngày 17 tháng 5 năm 2016 đối với bị cáo:

Lê Văn Phước T – sinh năm: 1997; ĐKTT: ấp 6, xã TH, huyện LM, tỉnh Hậu Giang. Tên gọi khác: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị L; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/3/2016 và chuyển tạm giam từ ngày 19/3/2016 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Lê Văn Phước T. Ông Trương Thanh V, Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Thy thuộc đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang (có mặt).

Người bị hại: Nguyễn Trần Lệ T, sinh ngày: 27/5/2002;

ĐKTT: ấp 6, xã TH, huyện LM, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1970. ĐKTT: ấp 6, xã TH, huyện LM, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

Bà Trần Thị L, sinh năm: 1973. ĐKTT: ấp 6, xã TH, huyện LM, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị L, sinh năm: 1956. Địa chỉ ấp 6, xã TH, huyện LM, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Văn Phước T và Nguyễn Trần Lệ T (tên thường gọi là MH) có quen biết với nhau cách đây khoảng một năm, nhưng do mất số điện thoại nên không liên lạc với nhau. Vào ngày 07/01/2016 (Đêm giao thừa tết Bính Thân năm 2016) bị cáo và người bị hại tình cờ gặp nhau tại chợ đêm xã TH rồi hai người rủ nhau đi chơi, kể từ đó thường xuyên nhắn tin liên lạc qua điện thoại.

Đến tối ngày 15/3/2016 người bị hại nhắn tin rủ bị cáo đến nhà ngủ cùng người bị hại, bị cáo đồng ý. Vào khoảng 22 giờ cùng ngày bị cáo đi bộ đến nhà người bị hại, khi đến nơi người bị hại ra mở cửa cho bị cáo vào, người bị hại đóng cửa lại rồi cả hai cùng đi vào buồng ngủ. Lúc đó cha và mẹ của người bị hại ngủ phía sau nhà. Khi hai người vào mùng nằm nói chuyện một lúc thì bị cáo và người bị hại hôn nhau, bị cáo dùng tay sờ vào ngực người bị hại, sau đó dùng tay phải cởi quần lót của người bị hại ra, bị cáo tự tháo dây thắt lưng (dây nịt), tự cởi quần Jean và quần lót ra kéo xuống tới đầu gối nhưng không cởi áo, người bị hại mặc đầm ngủ nên không cởi mà bị cáo dùng tay trái vén đầm lên rồi cả hai quan hệ tình dục. Khi quan hệ được khoảng một phút thì bị cáo xuất tinh vào trong âm đạo của người bị hại, người bị hại kêu đau nên bị cáo rút dương vật ra, bị cáo tự mặc đồ trở lại, hai người đắp mền nói nằm nói chuyện. Đến khoảng 00 giờ ngày 16/3/2016 cha mẹ người bị hại phát hiện sự việc nên kêu bà Nguyễn Thị L (mẹ bị cáo) đến nói chuyện, đến sáng ngày 16/3/2016 bị cáo và người bị hại bỏ đi nên gia đình của người bị hại trình báo cho Công an, đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo dẫn người bị hại về và bị cáo đến Công an xã TH đầu thú.

Trong quá trình điều tra Lê Văn Phước T đã tự khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Mỹ tiến hành trưng cầu giám định pháp y về tình dục đối với Nguyễn Trần Lệ T. Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 22/TD ngày 18/3/2016 của Trung tâm pháp y Hậu Giang kết luận: Màng trinh dãn rách mới vị trí 3 giờ, 8 giờ.

Về trách nhiệm dân sự:

Bà Nguyễn Thị L mẹ bị cáo Lê Văn Phước T đã tự nguyện nộp 5.000.000 đồng để bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại (Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Mỹ). Ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị L (là cha, mẹ bị hại) không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự, có đơn xin bãi nại giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lê Văn Phước T.

Tại Cáo trạng số 13/QĐ-KSĐT ngày 16/5/2016 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang đã truy tố bị cáo Lê Văn Phước T về tội "Giao cấu với trẻ em" theo quy định tại khoản 1 Điều 115 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 115; điểm b, p khoản

1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn Phước T từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng. Áp dụng khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự người bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định tại Điều 41, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn Phước T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị cáo đồng ý để luật sư Trương Thanh V bào chữa cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu.

Qua phân tích, đánh giá những vấn đề được tranh tụng tại phiên tòa, các chứng cứ, tài liệu được thể hiện trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã có đủ cơ sở để chứng minh được rằng: Vào khoảng 22 giờ ngày 15/3/2016, sau khi người bị hại nhắn tin rủ bị cáo đến nhà chơi thì bị cáo đồng ý. Tại đây người bị hại và bị cáo đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 01 lần ở phòng ngủ của người bị hại. Thời điểm quan hệ thì người bị hại đủ 13 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi. Với hành vi của bị cáo kết hợp với độ tuổi của người bị hại Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ truy tố bị cáo phạm tội giao cấu với trẻ em theo quy định tại khoản 1 Điều 115 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức được hành vi của bản thân, bị cáo biết rõ người bị hại là người chưa thành niên, thiếu hiểu biết về tâm sinh lý nên đã thực hiện hành vi giao cấu với người bị hại. Mặc dù có sự tự nguyện chủ động của người bị hại nhưng chính hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại tình dục của trẻ em, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, danh dự nhân phẩm của người bị hại được pháp luật xác lập và bảo vệ. Tính chất nguy hiểm của hành vi này ở chỗ, người chưa thành niên là người ở lứa tuổi chưa phát triển đầy đủ về thể chất, tâm sinh lý, do đó giao cấu với đối tượng này sẽ gây nguy hiểm cho sự phát triển bình thường của trẻ em, gây dư luận không tốt trong xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung, nhằm bảo vệ trẻ em khỏi sự lợi dụng của người đã thành niên.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn xin bãi nại và tại phiên tòa tiếp tục xin giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo ra đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Hơn nữa, bị cáo cũng đã có thời gian dài bị tạm giữ, tạm giam đủ để bị cáo thấy được hành vi sai trái của bản thân mà từ bỏ. Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần cho hưởng mức án tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để răn đe và không ảnh hưởng đến công tác phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị L mẹ bị cáo Lê Văn Phước T đã tự nguyện nộp 5.000.000 đồng để bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại (Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Mỹ). Tại phiên tòa bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Những vật chứng liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng lớn nên tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2015 giữa cơ quan cảnh sát và Chi cục thi hành án dân dự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Phước T phạm tội "Giao cấu với trẻ em".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 115; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Phước T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng. Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 10 tháng 6 năm 2016.

Áp dụng khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Lê Văn Phước T cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện LM, tỉnh Hậu Giang giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người

được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, đại diện hợp pháp cho người bị hại được nhận 5.000.000 (năm triệu) đồng tiền khắc phục hậu quả theo lai thu số 0004825 ngày 10/5/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Vật chứng vụ án: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cái áo đầm (loại đầm ngủ) màu hồng, có hoa văn phía trước;

- 01 (một) bộ quần áo tay ngắn, màu vàng sọc đen;

- 01 (một) quần lót nữ, màu vàng;

- 01 (một) cái mền bằng vải, màu trắng có trang trí hoa văn màu xanh;

- 01 (một) cái mền bằng vải, màu đỏ có trang trí hoa văn màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/6/2016 giữa cơ quan cảnh sát và Chi cục thi hành án dân dự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 22 pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/12/2009 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Lê Văn Phước T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án ngày 10/6/2016.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Châu Minh Tiếp

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- Công an huyện Long Mỹ;
- Chi cục THA huyện Long Mỹ;
- UBND xã TH;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.